

Số: 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP VÀ DỊCH VỤ SÔNG ĐÀ

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà;

Căn cứ Biên bản họp ĐHCĐ thường niên năm 2021;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu tại cuộc họp ĐHCĐ thường niên năm 2021.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà thống nhất thông qua:

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành về kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2020; kế hoạch năm 2021 với các chỉ tiêu chính như sau:

1.1 Các chỉ tiêu SXKD thực hiện năm 2020.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ
1	Tổng giá trị SXKD	10³đ	320.000.000	251.602.952	79%
	- Giá trị xây lắp	10 ³ đ	265.650.000	194.039.496	
	- Giá trị ngoài XL	10 ³ đ	54.350.000	57.563.456	
2	Doanh số bán hàng	10 ³ đ	310.000.000	230.655.211	74%
3	Tiền về tài khoản	10 ³ đ	300.000.000	250.054.663	83%
4	Nộp Ngân sách	10 ³ đ	30.472.281	20.968.656	69%
5	Lợi nhuận trước thuế	10 ³ đ	8.000.000	3.546.880	44%

6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	8-10%	8%
---	-------------------	---	-------	----

1.2 Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021

TT	Chỉ tiêu	Đ.vị	Kế hoạch năm 2021
1	Tổng giá trị SXKD	10 ³ đ	300.000.000
	- Giá trị xây lắp	10 ³ đ	265.000.000
	- Kinh doanh dịch vụ	10 ³ đ	35.000.000
2	Doanh số bán hàng	10 ³ đ	320.000.000
3	Tiền về tài khoản	10 ³ đ	340.000.000
4	Nộp ngân sách	10 ³ đ	29.090.909
4	Lợi nhuận trước thuế	10 ³ đ	5.000.000
6	Giá trị trúng thầu	10 ³ đ	250.000.000
7	Tỷ lệ chia cổ tức	%	8-10%

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch hoạt động của năm 2021;

3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020 và ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021;

4. Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2020	vnd	3.546.880.988
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	vnd	955.854.228
3	Lợi nhuận sau thuế 2020	vnd	2.591.029.760
4	Tổng lợi nhuận chưa phân phối	vnd	2.591.029.760
-	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	vnd	191.029.760
-	Chia cổ tức (1.000 đồng/cp, tỷ lệ 8%)	vnd	2.400.000.000

5. Thông qua tờ trình mức tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch năm 2021 như sau:

5.1 Tổng mức thù lao chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2020 là: **333.840.000 VNĐ**

5.2 Kế hoạch chi trả thù HĐQT và BKS năm 2021 như sau:

Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu $\{(Sản\ lượng\ thực\ hiện + Doanh\ thu + Tiền\ về\ tài\ khoản + Lợi\ nhuận)/4\}$ của Công ty lớn hơn hoặc bằng 100% thì thù lao HĐQT và Ban kiểm soát là:

- Chủ tịch HĐQT: 6.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT: 5.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 4.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng
- Thư ký HĐQT: 3.000.000 đồng/người/tháng

Đồng thời công ty được trích 10% lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch để thưởng cho HĐQT, BKS, Ban TGD, Trưởng, Phó các phòng Công ty.

Trong trường hợp Công ty thực hiện dưới 100% kế hoạch thì mức thù lao HĐQT và Ban kiểm soát sẽ tương ứng với mức độ hoàn thành kế hoạch nhưng không thấp hơn 80% mức tiền lương, thù lao đạt kế hoạch của các TV HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT.

Điều 2: Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty và các phòng, ban liên quan có nghĩa vụ thi hành nghị quyết này. Nghị quyết có hiệu lực từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Các cơ quan, tổ chức liên quan;
- Lưu HĐQT, TCHC.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Chủ tọa



TRẦN XUÂN CHÍNH



**ĐẠI HỘI
ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Tên công ty: Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà
Đăng ký kinh doanh số 0104285261 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Hà Nội
Lần đầu: ngày 30/11/2009 Số 0103042561
Cập lại lần thứ 7: ngày 30/06/2020 Số 0104285261
Địa chỉ: SN A86- TT9- Khu đô thị Văn Quán Yên Phúc- Q. Hà Đông- TP. Hà Nội.

BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

Hôm nay vào hồi 8h00 ngày 29 tháng 04 năm 2021 tại trụ sở Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI

I.1 Thành phần tham dự

Số cổ đông có mặt: 31 cổ đông.

Số cổ phần có quyền biểu quyết: 2.194.700 (cp) chiếm 73,16 % CP có quyền biểu quyết.

Các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát

I.2 Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội:

Đại hội đã nghe Ông Đinh Hữu Phương - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố biên bản kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty là 3.000.0000 CP
- Tổng số cổ đông được mời đến thời điểm chốt danh sách cổ đông là 192 cổ đông đại diện cho 100% tổng số cổ phần của Công ty.
- Số đại biểu là cổ đông sở hữu hoặc được ủy quyền tham dự đại hội là 31 cổ đông đại diện cho 2.194.700 cổ phần, tương ứng 73,16 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông đều đủ điều kiện tham dự họp.
- Căn cứ quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà, phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

I. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN

II.1. Bầu Đoàn chủ tịch, tổ thư ký, Ban kiểm phiếu; Thông qua chương trình đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội:

Ông Nguyễn Anh Tuấn - Trưởng ban tổ chức lên khai mạc và tiến hành các thủ tục để Đại hội làm việc.

Để điều hành Đại hội, đại hội đã tiến hành bầu Đoàn chủ tịch. Sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến do ban tổ chức giới thiệu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Đoàn chủ tịch:

Đoàn chủ tịch gồm có:

- Ông Trần Xuân Chính - Chủ tịch HĐQT (chủ tọa)
- Ông Trần Xuân Minh - Ủy viên HĐQT
- Ông Lê Công Tinh - Ủy viên HĐQT

Để ghi chép diễn biến Đại hội và soạn thảo Nghị quyết đại hội, Ban tổ chức giới thiệu danh sách tổ thư ký, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua.

Tổ thư ký: Ông Đào Văn Dũng

Để thực hiện công tác biểu quyết, kiểm phiếu, bầu cử tại Đại hội, Đại hội đã tiến hành bầu Ban kiểm phiếu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua các thành viên sau:

Ban kiểm phiếu gồm:

- Ông Đinh Hữu Phương
- Ông Trần Ngọc Tân
- Bà Đặng Thanh Thúy
- Bà Quãn Thiểu Nga
- Bà Nguyễn Thị Hồng Ngọc

Sau phần khai mạc Ông Lê Công Tinh thay mặt Đoàn chủ tịch đã công bố Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội. Đại hội đã thông qua chương trình đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100%.

II.2 Nội dung chính của Đại hội:

Dưới sự điều khiển của Chủ tịch đoàn, đại hội đã nghe các báo cáo và tờ trình sau:

1. Ông Trần Xuân Minh- TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc công ty lên trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành về kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch năm 2021;
2. Ông Trần Quang Hưng- Trưởng ban kiểm soát lên trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021;
3. Ông Ngô Đình Khương -TV HĐQT công ty trình bày một số các nội dung sau:
 - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020 và ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021



- Tờ trình phương án phân chia lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020;
- Tờ trình thông qua mức tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch năm 2021;

4. Các ý kiến thảo luận:

Kết thúc phần trình bày các báo cáo và tờ trình, Ông Trần Xuân Chính - Chủ tọa thay mặt Đoàn chủ tịch hướng dẫn điều hành chương trình thảo luận của các cổ đông và đề nghị các cổ đông nêu ý kiến. Tại đại hội các cổ đông đã đặt rất nhiều câu hỏi được Đoàn chủ tịch trả lời thỏa đáng và các cổ đông không đưa ra thêm ý kiến khác.

III. CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC ĐẠI HỘI THÔNG QUA:

Sau thời gian thảo luận, góp ý của cổ đông và giải đáp của Chủ tọa, Chủ tọa đề nghị cổ đông tiến hành biểu quyết các nội dung trên với kết quả như sau:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành về kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch năm 2021;

Tổng số phiếu biểu quyết là: 2.194.700 cp (Tỷ lệ 100%)

Phương thức biểu quyết: Biểu quyết qua phiếu

Tổng số phiếu hợp lệ: 2.194.700 Phiếu (tỷ lệ 100%)

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu

Tổng số phiếu tán thành: 2.194.700 phiếu (tỷ lệ 100%)

Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu

Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021;

Tổng số phiếu biểu quyết là: 2.194.700 cp (Tỷ lệ 100%)

Phương thức biểu quyết: Biểu quyết qua phiếu

Tổng số phiếu hợp lệ: 2.194.700 Phiếu (tỷ lệ 100%)

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu

Tổng số phiếu tán thành: 2.194.700 phiếu (tỷ lệ 100%)

Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu

Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu

3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020 và ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021;

Tổng số phiếu biểu quyết là: 2.194.700 cp (Tỷ lệ 100%)

Phương thức biểu quyết: Biểu quyết qua phiếu

Tổng số phiếu hợp lệ: 2.194.700 Phiếu (tỷ lệ 100%)

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu

Tổng số phiếu tán thành: 2.194.700 phiếu (tỷ lệ 100%)

Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu

Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu



4. Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020;

Tổng số phiếu biểu quyết là: 2.194.700 cp (Tỷ lệ 100%)

Phương thức biểu quyết: Biểu quyết qua phiếu

Tổng số phiếu hợp lệ: 2.194.700 Phiếu (tỷ lệ 100%)

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu

Tổng số phiếu tán thành: 2.194.700 phiếu (tỷ lệ 100%)

Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu

Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu

5. Thông qua Tờ trình mức tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch năm 2021;

Tổng số phiếu biểu quyết là: 2.194.700 cp (Tỷ lệ 100%)

Phương thức biểu quyết: Biểu quyết qua phiếu

Tổng số phiếu hợp lệ: 2.194.700 Phiếu (tỷ lệ 100%)

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu

Tổng số phiếu tán thành: 2.194.700 phiếu (tỷ lệ 100%)

Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu

Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu

V. THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT

Ông Đào Văn Dũng – Thư ký Đại hội

Đọc biên bản cuộc họp và dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 các cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ thông qua đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 gồm 04 trang, được đọc trước Đại hội và được các cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ thông qua đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Đại hội kết thúc vào 11h giờ 00 phút cùng ngày.

TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA

Đào Văn Dũng

Trần Xuân Chính

Tài liệu lưu kèm:

1. Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông;
2. Tài liệu phục vụ đại hội;
3. Biên bản kiểm phiếu (kèm phiếu biểu quyết số 02/BQ của các cổ đông).

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO
CỦA HĐQT VÀ BAN TGDĐ ĐỐC ĐIỀU HÀNH VỀ KẾT QUẢ
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2020 PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Tôi xin thay mặt Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc điều hành Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà báo cáo với Đại hội về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020, kế hoạch mục tiêu năm 2021 như sau:

Phần I

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2020

I.1 CÁC CHỈ TIÊU SXKD NĂM 2020.

T T	Chỉ tiêu	Đ.vị	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ
1	Tổng giá trị SXKD	10 ³ đ	320.000.000	251.602.952	79%
	- Giá trị xây lắp	10 ³ đ	265.650.000	194.039.496	73%
	- Kinh doanh dịch vụ	10 ³ đ	54.350.000	57.563.456	106%
2	Doanh số bán hàng	10 ³ đ	310.000.000	230.655.211	74%
3	Tiền về tài khoản	10 ³ đ	300.000.000	250.054.663	83%
4	Nộp Ngân sách	10 ³ đ	30.472.281	20.968.656	69%
5	Lợi nhuận trước thuế	10 ³ đ	8.000.000	3.546.880	44%
6	Thu nhập BQ của 1 CBCNV	10 ³ đ	9.000	10.000	
7	Lao động	Người	220	162	
8	Vốn điều lệ	10 ³ đ	30.000.000	30.000.000	
9	Đầu tư	10 ³ đ	3.500.000	150.000	8%
10	Kế hoạch tiếp thị đấu thầu	10 ³ đ	2.150.000.000	1.197.600.000	56%
	<i>Trúng thầu</i>	10 ³ đ	200.000.000	36.700.000	18%
11	Tỷ lệ chia cổ tức	%	8 - 10%	8%	

1-Tổng giá trị SXKD 2020 thực hiện: 251,6 tỷ đồng/ 320 tỷ đồng bằng 79% KH năm.

Trong đó:

- + Giá trị kinh doanh xây lắp: thực hiện 194,04 tỷ đồng /KH 265,6 đạt 73%.
- + Giá trị kinh doanh dịch vụ: thực hiện 57,56 tỷ đồng / KH 54,35 tỷ đồng đạt 106%.

2- Doanh số bán hàng thực hiện là: 230,65 tỷ đồng/ 310 tỷ đồng bằng 74% KH năm.

3- Vốn chủ sở hữu: đến ngày 31/12/2020 là 48.232.248.000 đồng

- + Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng
- + Lợi nhuận sau thuế : 2.803.598.000 đồng
- + Quỹ đầu tư phát triển : 15.428.650.000 đồng

4- Lợi nhuận thực hiện trước thuế: 3,5 tỷ đồng/8,0 tỷ đồng bằng 44% KH.

5- Nộp ngân sách Nhà nước: 20,9 tỷ đồng/KH 30,4 tỷ đồng bằng 69% KH.

6- Tiền về tài khoản: 250,05 tỷ đồng/KH 300 tỷ đồng bằng 83% KH.

7- Chia cổ tức năm 2020: 8%.

1.2 TÌNH HÌNH THỰC HIỆN, TIẾN ĐỘ THI CÔNG CÁC DỰ ÁN

1.2.1 Các công trình hoàn thành đóng điện trong năm 2020:

Trong năm 2020 nhiều công trình đóng điện, bàn giao cho chủ đầu tư như:

- * Thi công cưỡng chế 28 ngày và đóng điện đúng tiến độ nhánh rẽ đường TBA 220kV Lưu Xá vào ngày 30 tháng 3 năm 2020.
- * Công trình ĐZ 220kV đấu nối vào nhà máy NĐ Hải Dương: Đóng điện và bàn giao cho chủ đầu tư ngày 07/5/2020.
- * Thi công cơ bản hoàn thành ĐZ 500kV Dốc Sỏi- Pleiku 2 .

Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình : Đường dây 220kV Hải Dương; TBA 220kV Sơn Động – Bắc giang; TBA 220kV Lao Bảo - Quảng Trị; ĐZ 500kV Quảng Trạch - Dốc Sỏi và Dốc sỏi-Playku 2; ĐZ 500kV Sông Hậu – Đức Hòa giai đoạn 2, TBA 220kV Châu Thành –Hậu Giang.

1.2.2. Một số công trình chậm tiến độ trong năm 2020 do các nguyên nhân sau:

* Nguyên nhân khách quan:

Công tác đền bù giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn. Các công trình Ban A bàn giao rất chậm như ĐZ 220 kV Phố Nối- Hải Dương, TBA 220kV Lao Bảo. Đặc biệt là TBA 220kV Châu Thành và TBA 220kV Yên Mỹ sau hơn một năm Ban A mới giải phóng được mặt bằng để bàn giao cho chúng ta thi công.

Các công trình chậm tiến độ do thay đổi điều chỉnh tuyến như ĐZ 220kV Phố Nối- Hải Dương. (Gói 14 và gói 16).

Công trình chậm tiến độ do phát sinh đào đá như TBA 220kV Sơn Động.

Các công trình kéo dài do phụ thuộc vào vật tư thiết bị của Ban A và lịch cắt điện của truyền tải như NCSTBA 500kV Dốc Sỏi, NCSTBA 500kV Quảng Ninh.

Năm 2020 còn bị ảnh hưởng của dịch bệnh covid và mưa lũ kéo dài làm ảnh hưởng rất lớn đến tiến độ các công trình như công trình Đường dây 500kV Quảng Trạch- Dốc Sỏi, ĐZ 500kV Dốc Sỏi- Pleiku 2, ĐZ 220kV Hải Dương, TBA 220kV Lao Bảo, TBA 220kV Sơn động.

* Nguyên nhân chủ quan:

Tính chủ động, độc lập chỉ đạo điều hành thi công ở một số Ban chỉ huy và đội xây lắp còn yếu dẫn đến công trình bị chậm tiến độ như ĐZ 220kV Hải Dương, ĐZ 500kV Sông Hậu-Đức Hòa, ĐZ 500kV Quảng Trạch-Độc Sỏi.

Một số đội xây lắp số lượng biên chế công nhân quá ít nên không chủ động trong khâu triển khai công việc, Đa số các công trình chúng ta điều phải thuê nhân công bên ngoài nên không chủ động được cũng làm ảnh hưởng đến tiến độ của các dự án.

Công tác chỉ đạo điều hành và phối kết hợp giữa các phòng ban công ty và các Ban chỉ huy, các đội đã có cải thiện hơn trước tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng được nhiệm vụ được giao.

1.2.3 Công tác quản lý vận hành tại BQL Tòa nhà:

- Trong năm Ban quản lý tòa nhà đã quản lý kỹ thuật, vận hành đảm bảo an toàn hệ thống, không để xảy ra sự cố tại các tòa nhà.
- Công ty thường xuyên tổ chức lớp tập huấn công tác bảo vệ, an ninh trật tự xung quanh Tòa nhà do Công an địa phương tổ chức để nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ bảo vệ của Công ty.
- Dịch vụ vệ sinh tòa nhà ngày càng cải thiện và chuyên nghiệp hơn được các đơn vị sử dụng đánh giá cao.
- Tập huấn công tác PCCC định kỳ theo sự hướng dẫn của Cảnh sát PCCC Quận Nam Từ Liêm.

1.3 TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Một số chỉ tiêu tài chính thực hiện trong năm 2020

Chỉ tiêu	TH năm 2019	KH năm 2020	TH năm 2020
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Suất sinh lời của Vốn chủ sở hữu (ROE)	12,78%	12,93%	5,37%
Suất sinh lời của Tài sản (ROA)	4,03%	4,01%	1,75%
Suất sinh lời của Doanh thu (ROS)	2,33%	2,27%	1,24%
Chỉ tiêu về khả năng thanh khoản			
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	1,4 (lần)	1,4 (lần)	1,39 (lần)
Khả năng thanh toán nhanh	1,15 (lần)	1,15 (lần)	0,96 (lần)
Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	68,48%	68,97%	67,42%
Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	31,52%	31,03%	32,58%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,73 (lần)	1,77 (lần)	1,42 (lần)
Doanh thu thuần/Vốn chủ sở hữu	5,49 (lần)	5,69 (lần)	4,35 (lần)

I.4 TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

I.4.1 Danh sách ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Danh sách Ban điều hành			
1	Trần Xuân Minh	Tổng Giám đốc	01/7/2020
2	Nguyễn Anh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc kinh tế	
3	Đặng Vũ Quyền	Phó Tổng Giám đốc kỹ thuật thi công	
4	Nguyễn Cao Ngọc	Phó Tổng Giám đốc kỹ thuật thi công	01/7/2020
5	Ngô Đình Khương	Kế toán trưởng	

- Từ ngày 01/7/2020 ông Trần Xuân Chính thôi giữ chức Tổng giám đốc và Hội đồng quản trị bầu ông Trần Xuân Minh ủy viên HĐQT giữ chức Tổng giám đốc.

I.4.2 Chính sách và những thay đổi trong chính sách với người lao động

Tổng số CBCNV tính đến tháng 12/2020: 162 người

Lương bình quân đầu người/tháng: 10.000.000 đồng/người/tháng.

Trong đào tạo và tuyển dụng Công ty luôn tìm kiếm và tuyển dụng sử dụng tài năng, đặc biệt là những người trẻ, nhiệt huyết tạo mọi điều kiện để cá nhân phát huy hết khả năng của mình.

Thực hiện đầy đủ trách nhiệm của Công ty với người lao động, Công ty đã đóng BHXH, BHYT... theo quy định của nhà nước và Hợp đồng lao động.

Luôn quan tâm hỗ trợ, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần người lao động, trong năm 2020 công ty đã chỉ đạo Công đoàn, Đoàn thanh niên trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi tổ chức các chuyến tham quan, nghỉ mát cho CBCNV. Ngoài ra, Công ty cũng khen thưởng bằng tiền cho các cháu là con CBCNV công ty đạt thành tích cao trong học tập, tổ chức các buổi liên hoan, giao lưu thể thao tạo không khí vui tươi đoàn kết.

I.5 CÔNG TÁC ĐẦU TƯ, TIẾP THỊ ĐẦU THẦU:

I.5.1 Công tác đầu tư:

- Trong năm 2020 đơn vị triển khai đầu tư một số máy móc, thiết bị, văn phòng với giá trị 0,15 tỷ đồng bằng 4% kế hoạch năm.

I.5.2 Công tác tiếp thị đấu thầu:

Trong năm 2020 đơn vị đã tham gia tiếp thị đấu thầu 25 công trình với giá trị 1.197,6 tỷ đồng.

+ Số công trình trúng thầu là 4 công trình với giá trị 36,7 tỷ đồng chiếm 3,06% trên giá trị tham gia chào thầu.

Năm 2020 giá trị trúng thầu thấp chiếm có 3,06% trên giá trị tham gia đấu thầu và bằng 14% kế hoạch. Nguyên nhân là do các công trình ít và các đơn vị xây lắp cạnh tranh khốc liệt, nhiều đơn vị bỏ thầu giá rất thấp nên năm 2020 chúng ta không đạt kế hoạch đề ra.

Ngoài ra đơn vị cũng đã đủ việc làm cho năm 2020 và năm 2021 nên cũng không áp lực giảm giá sâu để trúng thầu vì giảm giá sâu nguy cơ thua lỗ là rõ rệt.

II. CÔNG TÁC QUẢN TRỊ - CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN CỦA HĐQT:

II.1 THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Họ và tên	Chức vụ
Danh sách Hội đồng quản trị		
1	Trần Xuân Chính	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Trần Xuân Minh	Ủy viên Hội đồng quản trị
3	Lê Công Tinh	Ủy viên Hội đồng quản trị
4	Nguyễn Anh Tuấn	Ủy viên Hội đồng quản trị
5	Ngô Đình Khương	Ủy viên Hội đồng quản trị
Danh sách Ban kiểm soát		
1	Trần Quang Hưng	Trưởng Ban
2	Đình Hữu Phương	Thành viên
3	Trần Ngọc Tân	Thành viên

II.2 HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm tài chính 2020 của Công ty, Hội đồng quản trị (HĐQT) báo cáo Đại hội về tình hình thực hiện nhiệm vụ của HĐQT và việc thực hiện chỉ đạo, giám sát đối với Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành của Công ty trong năm 2020 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2020 như sau:

II.2.1 Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

- HĐQT đã thực hiện tốt chức năng giám sát bộ máy quản lý điều hành và chỉ đạo các hoạt động của Công ty. HĐQT thường xuyên trao đổi với Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý để bám sát các chỉ tiêu được đại hội đồng cổ đông giao. Quyết liệt và linh hoạt chỉ đạo điều hành để định hướng, điều chỉnh tình hình hoạt động của Công ty phù hợp với các điều kiện cụ thể từng giai đoạn, từng công trình.

- Các hoạt động quản lý điều hành Công ty của Tổng Giám đốc đều được báo cáo đầy đủ cho HĐQT, Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện tốt và kịp thời các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; thường xuyên trao đổi, xin ý kiến HĐQT và các vấn đề phát sinh trong hoạt động quản lý Công ty.

- Tổng Giám đốc chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Luật Doanh nghiệp, các quy định của Nhà nước có liên quan và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

II.2.2 Các cuộc họp/ Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT trong năm 2020

Trong năm 2020, HĐQT Công ty đã tổ chức 8 cuộc họp định kỳ và không định kỳ nhằm tăng cường công tác quản trị cũng như bám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Ngoài ra HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài những lần họp chính thức. Trong các cuộc họp tất cả các thành viên tham dự đầy đủ. Nội dung HĐQT họp thông qua các vấn đề sau đây:

Hoạt động kinh doanh: Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, Thông qua kiểm điểm tình hình sản xuất kinh doanh của quý và kế hoạch sản xuất kinh doanh của quý tiếp theo, triệu tập và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, tổ chức lấy ý kiến cổ đông về việc điều chỉnh, bổ sung đăng ký ngành nghề kinh doanh, phê duyệt đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

Công tác quản trị: Phân công lại công việc từng thành viên trong Hội đồng quản trị, ban hành quy chế phân cấp Quản trị trong công ty, ngày 10/06/2020 Bổ nhiệm ông Trần Xuân Minh giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty, ông Nguyễn Cao Ngọc giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc, ông Lý Đình Hiếu giữ chức vụ Trưởng phòng Kỹ thuật – Cơ giới.

Trong năm HĐQT đã ban hành 10 Nghị quyết và 10 quyết định. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên. Từng thành viên Hội đồng quản trị đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ quản trị hoạt động doanh nghiệp theo đúng định hướng phát triển, hành động vì lợi ích cổ đông và sự phát triển chung của doanh nghiệp.

II.2.3 Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021

Tiếp tục chỉ đạo sắp xếp lại nhân sự, lao động theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

Nghiên cứu các mô hình đầu tư đảm bảo tính ổn định, bền vững phát triển của Công ty.

Thực hiện chức năng giám sát ban điều hành, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân mang lại lợi ích cho công ty.

Chỉ đạo việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Đồng thời đề ra các biện pháp để hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - tài chính mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

Chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị qua các kỳ họp. Chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng theo các quy định của pháp luật nhà nước.

II.2.4 Thù lao của HĐQT năm 2020

Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2020 đã chi trả đúng theo Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty với tổng số tiền : 333.840.000 đồng; cụ thể:

- + Thù lao chủ tịch HĐQT : 51.360.000 đồng.
- + Thù lao các thành viên HĐQT: 171.200.000 đồng
- + Thù lao TB kiểm soát: 34.240.000 đồng
- + Thù lao các thành viên ban kiểm soát: 51.360.000 đồng
- + Thù lao thư ký HĐQT: 25.680.000 đồng

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH SXKD TRONG NĂM 2021

I. CÁC CHỈ TIÊU SXKD NĂM 2021:

TT	Chỉ tiêu	Đ.vị	Kế hoạch năm 2021
1	Tổng giá trị SXKD	10 ³ đ	300.000.000
	- Giá trị xây lắp	10 ³ đ	265.000.000
	- Kinh doanh dịch vụ	10 ³ đ	35.000.000
2	Doanh số bán hàng	10 ³ đ	320.000.000
3	Tiền về tài khoản	10 ³ đ	340.000.000
4	Nộp Ngân sách	10 ³ đ	29.090.909
5	Lợi nhuận trước thuế	10 ³ đ	5.000.000
6	Thu nhập BQ của 1 CBCNV	10 ³ đ	10.000
7	Lao động	Người	220
8	Vốn điều-lệ	10 ³ đ	30.000.000
9	Đầu tư	10 ³ đ	1.380.000
10	Tiếp thị đấu thầu	10 ³ đ	1.500.000.000
	Giá trị trúng thầu	10 ³ đ	250.000.000
11	Tỷ lệ chia cổ tức	%	8 -10%

II. TIẾN ĐỘ, THI CÔNG CÁC DỰ ÁN

1. Tiến độ các công trình thi công năm 2021:

* Đường dây 500kV Quảng Trạch - Đốc Sỏi:

Hoàn thành, đóng điện bàn giao cho chủ đầu tư trước ngày 30/06/2021.

* Đường dây 500kV Đốc Sỏi - Pleiku 2:

Hoàn thành, đóng điện bàn giao cho chủ đầu tư trước ngày 31/03/2021.

* Công trình ĐZ 500kV Sông Hậu - Đức Hòa giai đoạn 2:

Hoàn thành, đóng điện bàn giao cho chủ đầu tư trước ngày 30/9/2021.

* Công trình TBA 220kV Lao Bảo:

Hoàn thành, đóng điện bàn giao cho chủ đầu tư trước ngày 30/6/2021.

* Công trình TBA 220kV Châu Thành:

Hoàn thành, đóng điện bàn giao cho chủ đầu tư trước ngày 31/12/2021.

* Công trình TBA 220kV Sơn Động:

Hoàn thành, đóng điện bàn giao cho chủ đầu tư trước ngày 30/7/2021.

* Công trình TBA 220kV Yên Mỹ :

Hoàn thành, đóng điện bàn giao cho chủ đầu tư trước ngày 31/12/2021.

* TBA 110kV Kiện Khê:

Hoàn thành, đóng điện bàn giao cho chủ đầu tư trước ngày 31/9/2021.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tổ chức nhân sự:

Tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy định và quy trình quản lý kỹ thuật, tài chính kinh tế và tiền lương để có điều chỉnh bổ sung phù hợp với thực tiễn sản xuất kinh doanh trong năm tới, khắc phục những hạn chế trong công tác quản lý;

Định biên, sắp xếp lại các phòng ban, ban quản lý, ban chỉ huy sao cho gọn nhẹ, hiệu quả trong công việc. Sắp xếp nhân sự, luân chuyển cán bộ của Công ty, đảm bảo đội ngũ cán bộ chủ chốt có năng lực, phẩm chất điều hành một cách hiệu quả; bố trí người đúng việc, tăng cường công tác tuyển dụng, thu hút cán bộ có năng lực từ bên ngoài;

Xây dựng kế hoạch làm việc với các trung tâm đào tạo, đặc biệt có chế độ thu hút đội ngũ kỹ sư, cử nhân, công nhân mới ra trường bổ sung nguồn nhân lực cho các công trình mới.

2. Công tác đầu tư:

Nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2021, kế hoạch đầu tư năm 2021 đơn vị dự kiến đầu tư 1,38 tỷ đồng. Trong đó :

- * Dự án nâng cao năng lực điều hành: 1,38 tỷ đồng
- Máy móc phục vụ thi công + điều hành : 0,18 tỷ đồng.
- Sửa chữa văn phòng : 1,2 tỷ đồng.

3. Công tác tiếp thị đấu thầu:

Công tác tiếp thị đấu thầu là việc làm thường xuyên nhằm tìm kiếm công việc làm cho CBCNV, ổn định và nâng cao đời sống cho CBCNV trong đơn vị duy trì và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Từng bước định hình sản phẩm mũi nhọn trong lĩnh vực thương mại và dịch vụ đặc biệt chú trọng trong công tác khai thác và quản lý vận hành tòa nhà cao ốc, văn phòng.

Tập trung chỉ đạo công tác tiếp thị đấu thầu, xác định rõ công tác tiếp thị đấu thầu là mục tiêu quan trọng của Công ty, quyết định đến việc hoàn thành các chỉ tiêu SXKD năm 2021. Đảm bảo năm 2021 giá trị trúng thầu đạt trên 250 tỷ đồng để có việc làm gói vụ sang năm 2022.

4. Công tác quản lý kỹ thuật và an toàn lao động.

Tăng cường việc kiểm tra trực tiếp thi công xây lắp tại các công trình và công tác quản lý kỹ thuật tại các công trường.

Phối hợp với các ban chỉ huy, đội thi công để giải quyết những khó khăn vướng mắc tại hiện trường, cũng như công tác chỉ đạo tiến độ thi công công trình.

Tiếp tục xây dựng các biện pháp an toàn thi công cho từng hạng mục công việc cụ thể. Nghiêm cấm làm khi không có biện pháp an toàn trong thi công. Tăng cường kiểm tra sát hạch công tác an toàn lao động cho tất cả cán bộ công nhân viên trong đơn vị.

5. Công tác kinh tế - tài chính:

Xây dựng các biện pháp cụ thể để tăng cường công tác thu hồi công nợ nhằm tăng nhanh vòng quay của vốn, giảm lãi vay, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

Triển khai việc thực hiện công tác hạch toán kinh doanh tiết kiệm chi phí bằng cách lập chi phí cho phù hợp với thực tế, giảm tối đa chi phí lãi vay và các chi phí quản lý khác.

Triển khai công tác xây dựng và phê duyệt giá thành từng công trình để từ đó Ban Tổng giám đốc căn cứ vào giá thành được duyệt để giao khoán cho các tổ đội.

Thực hiện công tác thanh quyết toán hàng tháng với từng đội, từng công trình, hàng tháng cập nhật chứng từ và đối chiếu công nợ giữa Công ty với các đội.

Cung cấp đầy đủ vốn, vật tư nhân lực thiết bị máy móc kịp thời cho các chủ công trình, trả lương kịp thời cho cán bộ công nhân viên nhằm đảm bảo đời sống và giúp cho cán bộ công nhân viên yên tâm công tác.

Tăng cường mối quan hệ với các tổ chức tín dụng (Ngân hàng, Công ty tài chính) thông qua các hợp đồng thoả thuận hợp tác, đa dạng hoá kênh huy động vốn. Đảm bảo vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

6. Công tác khai thác, quản lý tòa nhà:

Nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ công nhân viên trong công tác vận hành tòa nhà văn phòng.

Vận hành và quản lý tòa nhà HH4, tòa nhà tổng cục hải quan, an toàn, hiệu quả.

Không để xảy ra sự cố cháy nổ nào dù là nhỏ nhất, đảm bảo việc diễn tập PCCC thường xuyên định kỳ (diễn tập quy mô nhỏ mỗi tháng 1 lần, diễn tập quy mô lớn với sự tham gia của cảnh sát PCCC khu vực 1 năm 1 lần).

Đảm bảo an ninh 24/24h trong và ngoài tòa nhà, thường xuyên tập huấn và đào tạo nghiệp vụ bảo vệ cho nhân viên an ninh định kỳ 1 lần/ năm.

Tiếp tục mở rộng quản lý tòa nhà khu vực TP. Hồ Chí Minh và TP. Hà Nội.

Xin trân trọng cảm ơn các quý vị!

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP VÀ DỊCH VỤ SÔNG ĐÀ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TRẦN XUÂN CHÍNH

BAN KIỂM SOÁT

Hà nội, ngày 29 tháng 03 năm 2021

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2021
Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông.

Căn cứ quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014, luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Ban Kiểm soát báo cáo tình hình hoạt động và kết quả kiểm soát tại Công ty năm 2020 với các nội dung chủ yếu như sau:

I. Kết quả hoạt động kiểm soát năm 2020:

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát 2020:

- Ban Kiểm soát (BKS) đã thực hiện việc giám sát Hội đồng quản trị (HĐQT), Tổng giám đốc và Ban điều hành trong việc quản lý và điều hành Công ty, việc thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao; giám sát việc thực hiện Nghị quyết của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ, tính trung thực, mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty, việc tuân thủ điều lệ, các quy chế, quy định của Công ty;

- Thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty năm 2020;

2. Sự phối hợp của BKS với HĐQT, ban Tổng giám đốc và cổ đông:

- Hội đồng quản trị Công ty đã họp và ban hành nghị quyết, quyết định, theo đúng quy chế hoạt động. Trên cơ sở Nghị quyết HĐQT, Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty thực hiện hoàn thành các Nghị quyết HĐQT giao.

- HĐQT, ban Tổng giám đốc và các phòng ban chức năng đã cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu, thông tin về công tác quản lý điều hành SXKD theo yêu cầu của BKS nhằm tạo điều kiện cho BKS thực hiện quyền và nghĩa vụ theo yêu cầu của pháp luật.

- Quan hệ với cổ đông: trong năm 2020 không có văn bản nào của cổ đông gửi về BKS để yêu cầu kiểm tra các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành SXKD của HĐQT và ban Tổng giám đốc.

3. Kết quả Kiểm soát năm 2020:

3.1 Giám sát việc quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc thực hiện nhiệm vụ năm 2020 do Đại hội đồng cổ đông giao:

- Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty đã điều hành hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, thực hiện nghiêm túc điều lệ của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc công ty đã bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020 để thực hiện quản lý và điều hành công ty, cơ bản thực hiện hoàn thành các nội dung Nghị quyết đại hội cổ đông năm 2020.

3.2 Kiểm soát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020.

3.2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2020 của Công ty như sau: ĐVT: 1.000đ

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ HT (%)
1	Giá trị sản lượng	284,030,726	320.000.000	251.602.952	78,6
2	Doanh thu	270,618,644	281.818.182	209.741.260	74,4
3	Tiền về tài khoản	260,691,767	300.000.000	250.054.663	83,3
4	Lợi nhuận trước thuế	7,896,395	8.000.000	3.546.880	44,3
5	Các khoản phải nộp NSNN	27,006,643	30.472.281	20.968.656	68,8
6	Thu nhập BQ của 1 CBCNV	8,500	9.000	10.000	111
7	Tỷ lệ chia cổ tức	10%	8-10%	8%	
8	Tỷ lệ LN/DT	2.92%	2,5%	1,69%	

3.2.2 Nhận xét, đánh giá:

+ Giá trị sản lượng thực hiện so với kế hoạch đề ra đạt 78,6%, doanh thu đạt 74,4%, lợi nhuận trước thuế đạt 44,3%.

+ Tiền về tài khoản đạt 83,3% so với kế hoạch.

+ Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến là 8-10% hoàn thành so với kế hoạch đề ra.

4. Kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ, trung thực, mức độ cần trọng trong quản lý tài chính, tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

4.1 Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020:

Ban Kiểm soát đã tiến hành xem xét Báo cáo tài chính của Công ty năm 2020, kiểm tra sổ sách kế toán, kiểm tra chọn mẫu một số chứng từ thu, chi, chứng từ ngân hàng, phiếu nhập xuất vật tư, chứng từ thanh toán tạm ứng, thanh

toán công nợ ...; Báo cáo chi tiết công nợ, báo cáo kiểm kê tài sản, vật tư, tiền vốn, báo cáo các khoản đầu tư...

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty (đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn A&C), Ban Kiểm soát đã thẩm định và báo cáo Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Công ty đã ghi chép, phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trên sổ sách kế toán và báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty một cách trung thực và hợp lý, tuân thủ các quy định về tài chính, kế toán, thuế hiện hành của Nhà nước.

4.1.2 Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính:

- Tổng tài sản:	148.021.708.119 đồng
+ Tài sản ngắn hạn:	136.489.020.849 đồng
+ Tài sản dài hạn:	11.532.687.270 đồng
- Tổng nguồn vốn:	148.021.708.119 đồng
+ Nợ phải trả:	99.802.028.556 đồng
+ Nguồn vốn chủ sở hữu:	48.219.679.563 đồng
- Kết quả sản xuất kinh doanh:	
+ Tổng doanh thu bán hàng:	209.741.260.017 đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	3.546.880.988 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế:	2.591.029.760 đồng

Một số chỉ tiêu đánh giá khái quát tình hình hoạt động của Công ty CP Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020
1- Bố trí cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn			
1.1- Cơ cấu tài sản			
- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	91,43	92,21
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	8,57	7,79
1.2- Cơ cấu nguồn vốn			
- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	68,48	67,42
- Nguồn vốn chủ sở hữu/ tổng nguồn vốn	%	31,52	31,58
2- Khả năng thanh toán			
2.1- Khả năng thanh toán nhanh		1,15	0,95
2.2- Khả năng thanh toán hiện hành		1,40	1,38
3- Tỷ suất sinh lời			
3.1- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /doanh thu	%	2,33	1,24
3.2- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /tổng tài sản (ROA)	%	4,03	1,75
3.3- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /vốn chủ sở hữu (ROE)	%	12,78	5,37

* Nhận xét, đánh giá:

- Tỷ trọng tài sản ngắn hạn là 92,21% tăng so với năm 2019 (91,43%) và tỷ trọng Tài sản dài hạn là 7,79% giảm so với năm 2019 (8,57%) điều này cho thấy cơ cấu tài sản vẫn chưa cân đối, tỷ trọng tài sản dài hạn là rất thấp 7,79%, tỷ trọng tài sản ngắn hạn là 92,21% trong đó giá trị phải thu của khách hàng 60 tỷ, điều này cho thấy vốn kinh doanh của Công ty đang bị chiếm dụng và ứ đọng.

- Chỉ số thanh toán nhanh của Công ty năm 2020 là 0,95 phản ánh khả năng hoàn trả các khoản nợ ngắn hạn trong thời gian ngắn là không thể. Chỉ số thanh toán hiện hành năm 2020 là 1,38% là rất tốt điều này thể hiện Công ty có thể thanh toán được hết các khoản nợ.

- Chỉ tiêu hàng tồn kho cuối năm 2020 của Công ty là 42,36 tỷ tăng rất nhiều so với đầu kỳ là 25,8 tỷ.

- Số dư tiền mặt và tiền gửi ngân hàng bình quân từng thời điểm là tương đối ổn định luôn đáp ứng vốn kịp thời cho nhu cầu SXKD.

- Trong năm 2020 các thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và các phòng ban chức năng về cơ bản đã thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Pháp luật, điều lệ công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Công ty có tình hình tài chính lành mạnh, thực hiện đúng các quy định của Luật kế toán, Luật chứng khoán, hạch toán theo đúng chế độ, chuẩn mực kế toán Việt Nam.

- Việc quản lý và sử dụng vốn, tài sản của Công ty tuân thủ theo chế độ quản lý tài chính hiện hành, Điều lệ của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

5. Chi trả thù lao HĐQT và BKS 2020:

Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2020 đã chi trả đúng theo Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty với tổng số tiền: 333.840.000 đồng tương ứng với tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế năm 2020 cụ thể như sau:

- + Thù lao HĐQT: 222.560.000 đồng.
- + Thù lao Ban kiểm soát: 85.600.000 đồng
- + Thù lao thư ký HĐQT: 25.680.000 đồng

6. Kiến nghị của Ban kiểm soát:

- Đề nghị Công ty đẩy nhanh việc thu hồi vốn, giảm giá trị dở dang, giảm công nợ phải thu của khách hàng.

- Tăng cường hơn nữa công tác tiếp thị đấu thầu, công tác đầu tư.

- Nghiên cứu, xây dựng định mức tồn kho vật tư hợp lý vừa đảm bảo phục vụ kịp thời cho sản xuất, giảm mức tồn kho;

- Rà soát và định biên lại nhân sự các phòng ban, tổ đội gọn nhẹ hơn để tiết giảm được chi phí quản lý doanh nghiệp.

- Nghiên cứu sử dụng các quỹ Đầu tư phát triển, khen thưởng phúc lợi để đào tạo và nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ cho công nhân viên, mở rộng phát triển sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

II. Kế hoạch công tác kiểm soát năm 2021:

Ban kiểm soát thay mặt Đại hội đồng cổ đông kiểm soát hoạt động kinh doanh, quản lý điều hành của Ban lãnh đạo Công ty đảm bảo tuân thủ Điều lệ của Công ty và Pháp luật hiện hành.

Nhiệm vụ cụ thể năm 2021 như sau:

- Quý I/2021:

+ Rà soát, xem xét báo cáo tài chính năm 2020

+ Giám sát các mặt hoạt động của Công ty, việc triển khai kế hoạch SXKD quý I/2021

- Quý II/2021:

+ Báo cáo kết quả kiểm soát năm 2020 trình ĐHĐCĐ thường niên 2021

+ Xem xét báo cáo tài chính quý I/2021

+ Kiểm tra tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên

- Quý III/2021:

+ Xem xét báo cáo tài chính quý II/2021

+ Xem xét tình hình thực hiện SXKD quý III/2021, công tác đầu tư, thu hồi vốn, quyết toán các công trình.

- Quý IV/2021:

+ Xem xét báo cáo tài chính quý III,IV/2021

+ Xem xét tình hình thực hiện chế độ đối với người lao động, công tác thanh quyết toán thu hồi vốn các công trình.


+ Rà soát đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021

+ Rà soát số liệu, sổ sách chứng từ để chuẩn bị cho BCTC năm 2021

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD Công ty;
- Lưu Ban KS.



Trần Quang Hưng

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

“V/v: Thông qua mức tiền lương, thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát”

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp;
- Điều lệ Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức tiền lương, thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

I. Về chi phí thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020:

Tình hình chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cụ thể như sau: Mức độ hoàn thành trung bình các chỉ tiêu kinh tế tài chính năm 2020 đạt 71,33% do đó tổng số thù lao năm 2020 phải trả là: 333.840.000, đồng (Bằng chữ: Ba trăm ba mươi ba triệu, tám trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn)

Đvt: Đồng

TT	CHỨC DANH	Số lượng	Số tháng	Tổng số thù lao năm 2020
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	51.360.000
2	Thành viên HĐQT	4	12	171.200.000
3	Trưởng BKS	1	12	34.240.000
4	Thành viên BKS	2	12	51.360.000
5	Thư ký HĐQT	1	12	25.680.000
	Tổng cộng			333.840.000

II. Kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2021:

Việc xây dựng kế hoạch thù lao năm 2021 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty gắn trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu [(Sản lượng TH + Doanh Thu + Tiền về TK + Lợi nhuận)/4] năm 2021 được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Vì vậy, đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 như sau:

1. Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu của Công ty lớn hơn hoặc bằng 100% thì thù lao HĐQT và Ban kiểm soát là:

- Chủ tịch HĐQT: 6.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT: 5.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 4.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng
- Thư ký HĐQT: 3.000.000 đồng/người/tháng

Đồng thời, Công ty được trích 10% lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch để thưởng cho: HĐQT, BKS, Ban TGD, Trưởng phó các phòng Công ty.

3. Trong trường hợp Công ty thực hiện dưới 100% các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu thì mức thù lao HĐQT và Ban kiểm soát sẽ tương ứng với mức độ hoàn thành kế hoạch, nhưng không thấp hơn 80% mức tiền lương, thù lao đạt kế hoạch của các TV HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- ĐH cổ đông;
- Lưu HĐQT, TCKT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH



Trần Xuân Chính
Trần Xuân Chính

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
“V/v: Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận
và chia cổ tức năm 2020”

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức; Quy chế quản lý tài chính của Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà;
- Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội Đồng Cổ đông phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2020	đồng	3.546.880.988
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	đồng	955.854.228
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2020	đồng	2.591.029.760
4	Tổng lợi nhuận phân phối	đồng	2.591.029.760
-	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	đồng	191.029.760
-	Chia cổ tức (10.000 đồng/cổ phần, tỷ lệ 8%)	đồng	2.400.000.000

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhân:

- ĐH cổ đông;
- Lưu HĐQT, TCKT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH



Trần Xuân Chính

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
“V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2021”

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp;
- Điều lệ Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà;

Để thực hiện việc kiểm toán độc lập các Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty CP Xây lắp và Dịch Vụ Sông Đà theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty. Hội Đồng quản trị công ty kính trình ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập có đầy đủ tư cách pháp nhân để kiểm toán BCTC năm 2021 theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng Khoán đã quy định.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhân:

- ĐH cổ đông;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH



Trần Xuân Chính